

DANH NHÂN ĐẶNG NGUYỄN CẨN VÀ BỨC TRƯỞNG MỪNG ÔNG ĐẬU PHÓ BẢNG

■ Đào Tam Tỉnh

1. Đặng Nguyễn Cẩn (1866-1923), hiệu Thái Sơn, Tam Thai, con trai của Cử nhân Đặng Thái Hải, quê làng Lương Điền, tổng Bích Hào, nay là xã Thanh Xuân, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Ông là em trai của Tú tài Đặng Thúc Hứa và là thân phụ của GS. Đặng Thái Mai. Ông đi thi Hương lấy tên là Đặng Thái Nhẫn, đỗ Cử nhân khoa Mậu Tý, niên hiệu Đồng Khánh thứ 3 (1888). Ông đổi tên là Đặng Nguyễn Cẩn, đi thi Hội đỗ

Phó bảng khoa Ất Mùi - Thành Thái thứ 7 (1895). Trước khi đi thi, ông đã là Giáo thụ huyện Hưng Nguyên, sau khi đỗ Đại khoa được thăng Đốc học Nghệ An, rồi đổi Đốc học Bình Thuận. Ông là danh sĩ có tiếng về học vấn uyên bác, về văn thơ, nhất là trong cuộc vận động Duy Tân đầu thế kỷ. Năm 1908, trong phong trào chống thuế Trung kỳ, ông bị thực dân Pháp bắt, đày đi Côn Đảo, bị tù 13 năm và được trả tự do năm 1921.

Cụ Đặng Nguyễn Cẩn là một bạn tù rất được cụ Huỳnh Thúc Kháng trọng vọng và được đánh giá hết lời trong sách *Thi tù tùng thoại* như sau:

Cụ Đặng Nguyễn Cẩn, một nhà túc học, sĩ phu Nghệ Tĩnh xem như núi Thái Sơn, sao Bắc Đẩu, là một người bạn già của cụ Sào Nam. Vóc người nhỏ bé, mặt mũi đen xạm, ngoài văn học ra, toàn không biết cái thứ gì. Tướng cụ xấu, nếu như người không quen biết mà mới gặp cụ lần đầu tất cho là người không biết chữ “Nhất là một”, mà ai có dè trong bụng như kho sách, khí áp ngàn quân, cái ngòi bút cổ cảnh không ai sánh, cùng với cái tướng xấu què đen quạm kia, hiệp thành cái lạ mà người đời ít có!

Phong triều tân học ở Nghệ Tĩnh, cụ cùng cụ Ngô Tập Xuyên đề xướng, mà cụ chuyên về mặt giáo dục... quan trường vẫn trọng cụ. Cụ giao du khắp cả trong nước, thường tự xưng là phái ôn hòa, lấy việc đào tạo bọn hậu tiến làm trách nhiệm mình. Bọn học trò cụ ở Nghệ Tĩnh nhiều người xuất sắc, trong đám tân học, như Ngư Hải (Đặng Thái Thân), Tùng Nam (Phạm Văn Ngôn), đều học trò cao túc của cụ, sau chết về việc nước cả”.



Danh nhân Đặng Nguyễn Cẩn
(1866-1923)

2. Bức trướng chữ Hán của làng Lương Điền mừng tặng cụ Phó bảng Đặng Nguyên Cẩn

Lời dẫn: Đầu tháng 9/2002, nhân chuyến đi lên huyện Thanh Chương, chúng tôi có đến thăm gia đường cố Giáo sư Đặng Thai Mai ở xã Thanh Xuân. Tại đây còn lưu giữ một bức trướng ghép bằng gỗ vàng tâm khổ 1,280x1,635m, xung quanh chạm khắc hoa văn, cuốn thư các loại hết sức tinh xảo và ở giữa là 501 chữ Hán nhũ vàng trên nền sơn đen chia thành 16 hàng dọc dài, ngắn khác nhau nhưng rất cân phương. Sau khi đọc kỹ thì được biết đây là bức trướng của dân làng Lương Điền, tổng Bích Triều xưa mừng tặng nhà chí sĩ Đặng Nguyên Cẩn sau khi ông đậu Phó bảng Khoa Ất Mùi (1895). Xét thấy nội dung bức trướng hàm chứa nhiều triết lý sâu sắc về đạo lý và lẽ sống cho tận đến ngày nay vẫn còn nguyên giá trị nhân văn, chúng tôi trân trọng giới thiệu phân dịch nghĩa (biết rằng còn chưa lột tả hết được) để bạn đọc tham khảo:

Mạch là một trong những giống thóc lúa nói chung, nhưng sở dĩ nó được ưa chuộng hơn cả vì chín sớm.

Hoa cũng có nhiều giống loài, nhưng hoa mai lại nổi tiếng hơn cả vì vẻ đẹp (tiết tháo, thanh tao) của nó.

Tuy nhiên, lúa mạch cũng như hoa mai muốn phát triển tốt thì phải có môi trường sinh trưởng thuận lợi. Khí hậu thích hợp, đất đai màu mỡ thì lúa mạch mới nên mạch, mai mới ra mai. Vốn dĩ con người ta sinh ra ở đời cũng như vậy. Chẳng nói đâu xa, như ông Hiền làng ta (chỉ Đặng Nguyên Cẩn - tức Đặng Thai Nhân, vốn dòng dõi [họ] Đặng Thai. Sau khoa phúc khảo đỗ Tú tài trước đây, trở về đã dốc chí học hành.

Vốn bản tính chăm học, lại thông minh dĩnh ngộ từ tấm bé và đặc biệt là được sự rèn cặp, dạy bảo hết lòng của các cậu bên ngoài - từng có tiếng văn học lâu đời, nên khoa thi Hương năm Mậu Tý (1888) đã đỗ Cử nhân. Nhưng rồi qua năm sau là năm Kỷ Sửu, do nạn binh lửa chưa yên (chỉ phong trào Cần Vương chống Pháp - ND), nên Ngài không dự thi Hội. Một lần nữa Ngài lại quyết tâm đèn sách "dùi mài kinh sử" không chút nghỉ ngơi. Thế nhưng vào năm Nhâm Thìn (1892), Ngài bị cảm bệnh nặng đến mức cận kề cái chết, vậy mà đã qua khỏi một cách dị thường. Phải chăng đó cũng là ý trời muốn thử thách, rèn luyện người có tài chí mà gây nên như thế?.

Kịp đến xuân này. Không ngờ [Triều Đình] mở Ân khoa bất thường nhằm lựa chọn văn tài cho đất nước, và Ngài lọt qua tình thế với ý tứ văn bài đều nhuần nhuyễn đặc sắc. Tiếng lành đồn xa. Những là: ông cụ đã làm rạng danh con nhà gia giáo, lại rằng: Học hành như Ngài mới bỏ công đèn sách. Và nữa: thật là nhà đại phúc thì ông ta mới [đỗ đạt cao] như thế... Riêng với làng ta [từ nay] sự học đã gặp hội hưng vận vậy! Một vùng quê vốn hẻo lánh xưa nay bỗng nhiên nô nức vui vậy như rộn tiếng chim riu rít đêm ngày, có thua kém chi những



Tác giả cùng cố Nguyễn Phương Thoan đọc bảng chữ mừng Phó bảng Đặng Nguyên Cẩn



Huyện Thanh Chương phối hợp với dòng họ Đặng trao Bảng công nhận Di tích lịch sử cấp Quốc gia nhà thờ Đặng Nguyễn Cản

nơi châu quận đông đúc khác. Được thế này là nhờ ơn tài đức của Cụ nhà nhiều lắm, nào biết lấy gì so sánh cho cân...

Ôi! Nếu chẳng phải [có khí chí] anh hùng đức độ của người trồng nên vườn Hạnh xưa* hoặc tài cán như “Bát nam nhi”⁽¹⁾ thì làm sao có thể tranh quyền cùng tạo hóa để có được thành công [ở đời]? Huống chi ông trời [xưa nay] vốn dĩ “sắc bĩ phong thử” (xuất xứ từ câu “Phong ư bĩ, sắc ư thử” - nghĩa là được bề này thì mất bề kia - ND). Chưa bao giờ chênh lệch, ưu ái cho riêng ai!.

Lại nữa, như đan quế (giống quế đỏ có mùi thơm đặc biệt - ND) tuy thơm, nhưng vì tất đã quý hơn cây hòe rộp bóng? Áo màu lục tuy đẹp nhưng chắc gì đã bằng tấm áo vẽ màu của Lão Lai mặc trước sân nhà⁽²⁾? Những điều này không thể không suy ngẫm thấu đáo để [sống] được tốt đẹp hơn, ấy chính là Đạo vậy! .

Làng ta, địa thế linh thiêng, sáng sủa. Tuy nhiên ở các triều đại trước chưa thật phát đạt. Đến nay, nhờ sách thánh hiền mà Cụ nhà là người đầu tiên chiếm Xuân bang (tức đồ Đại khoa - ND) là điều mà tổ tiên đã từng kỳ vọng, trông mong nhưng chưa được thấy.

Cụ nhà đỗ đạt thành danh, dân làng [dâng] chén rượu mừng. Hòa trong niềm vui này, xin góp nhặt mấy lời tâm ý mà chép lại [cũng coi] như một việc [nên làm] của một đời người vậy!

Chức sắc, kỳ hào, nhân sỹ toàn thôn (xã) cung kính chúc mừng!

Mùa hạ, năm Ất Mùi - đời Thành Thái (1895).

Hương xó, Phó bảng Nguyễn Bách Hiền - thụ (tạm quyền- ND) Hàn lâm viện trực Học sĩ, sung Sử quán toàn tu - soạn thảo.

(Phiên âm và tạm dịch nghĩa: Nguyễn Phương Thoan - Đào Tam Tinh).

Năm 1923, cụ Đặng Nguyễn Cản qua đời để lại nhiều tiếc thương cho nhân sĩ và nhân dân cả nước. Nhà thờ họ Đặng tại xã Thanh Xuân, cũng là trường học chữ Nho, chữ Pháp và chữ Quốc ngữ của thầy Đặng Nguyễn Cản bị xuống cấp nhiều. Các con cháu Giáo sư Đặng Thái Mai như Giáo sư Đặng Thị Bích Hà... và con rể Đại tướng Võ Nguyên Giáp cùng nhân dân làng xã vận động, đóng góp tiền của tu bổ khang trang, nay đã được xếp hạng là Di tích Lịch sử - Văn hóa cấp tỉnh và đã được Nhà nước xếp hạng là Di tích Lịch sử - Văn hóa Quốc gia./.

Chú thích:

⁽¹⁾ “Bát nam nhi” - theo cách hiểu của chúng tôi thì cũng tức là “bát đại gia - tám văn, thi hào lớn đời Đường - Tống (Hàn Dũ, Liễu Tông Nguyên, Tô Thức, Tô Triệt, Tăng Cung, Âu Dương Tu, Vương An Thạch).

⁽²⁾ Lão Lai tức Lai Tử, người nước Sở thời Đông Chu (770-256 TCN) tương truyền là người thờ cha mẹ rất có hiếu. Đã ngoài 70 tuổi rồi mà vẫn mặc áo vẽ màu để làm trò trước sân cho cha mẹ vui.